

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- HƯNG YÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng D

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang C

2. Bà Dương Thị Thu H

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân gia đình

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 18/7/2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1987

Bị đơn: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1985

Trú tại: Phí Xá, Tiên Hoa, Hưng Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Phạm Quốc Đoàn, sinh năm 2010 và cháu Phạm Công Doanh, sinh năm 2012

Người đại diện cho cháu Đoàn, cháu Doanh: Anh Q

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị L và anh Phạm Văn Q

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Phạm Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung Phạm Quốc Đoàn, sinh năm 2010 và Phạm Công Doanh, sinh năm 2012 cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành

niên, chị L cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Q số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng/cháu, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10/2025 cho đến khi cháu Đoàn, cháu Doanh đến tuổi thành niên, chị L có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Q có đơn yêu cầu thi hành án mà chị L không thi hành khoản cấp dưỡng trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ*: Chị L, anh Q không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Chị L tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí STDS và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0004153 ngày 18/7/2025 của cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Chị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp Bản án đ- ọc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ọc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ- ọc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực I- Hưng Yên;
- Cục THA dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Tiên Hoa, Hưng Yên
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng D